|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| QUẬN THỦ ĐỨC  **TRƯỜNG THCS LÊ QUÝ ĐÔN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 106/KH-THCSLQĐ | *Thủ Đức, ngày 07 tháng 09 năm 2016* |

**KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC**

**Phát triển Trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn**

**Giai đoạn 2016 - 2021 và tầm nhìn đến năm 2025**

Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn tọa lạc tại số 234 đường Võ Văn Ngân, phường Linh Chiểu, quận Thủ Đức. Trường được xây dựng từ trước năm 1975, tiền thân là trường Phổ thông cơ sở cấp I, II Linh Xuân, sau khi tách các lớp cấp I trường chỉ còn các lớp cấp II công lập, nên được đổi tên thành Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn huyện Thủ Đức và sau đó là Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn quận Thủ Đức theo quyết định số 2569/QĐ-UBND, ngày 31 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức. Trường Trung học cơ sở Lê Quý Đôn có nhiệm vụ tiếp nhận giảng dạy và giáo dục học sinh từ lớp 6 đến lớp 9 theo bảng phân tuyến hằng năm của Ủy ban nhân dân quận Thủ Đức.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2016 - 2021 kế thừa phát huy và phát triển kế hoạch chiến lược nhà trường giai đoạn 2011 - 2015, nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của cán bộ quản lý cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường. Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trườngtrung học cơ sở Lê Quý đôn là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường trung học cơ sở trong quận Thủ Đức xây dựng ngành giáo dục của Quận nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và quốc tế.

Trong những năm qua tập thể cán bộ - giáo viên - nhân viên của trường luôn nỗ lực phấn đấu tiếp tục thực hiện tốt cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng những việc làm cụ thể gắn với từng nhiệm vụ được giao, cuộc vận động “Mỗi thầy giáo, cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, thực hiện tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, giáo dục về an toàn giao thông, công tác an ninh trật tự, an toàn trường học luôn được đảm bảo, nề nếp, kỷ luật nhà trường được giữ vững, cảnh quan sư phạm và môi trường luôn xanh, sạch, đẹp.

Tổ chức bộ máy nhà trường hoạt động hiệu quả; hướng tới sự phát triển toàn diện của học sinh và nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường. Quản lý và tổ chức dạy và học theo yêu cầu đổi mới, phát huy sự sáng tạo, tích cực, chủ động của học sinh và khuyến khích sự sáng tạo, nghiên cứu của giáo viên. Chất lượng dạy của giáo viên và học của học sinh được nâng cao qua từng năm học. Duy trì mối quan hệ thường xuyên, chặt chẽ với cha mẹ học sinh, tập hợp các đoàn thể và phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường ngày càng đạt hiệu quả trong các hoạt động giáo dục của nhà trường.Trường thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả, thực hiện chế độ báo cáo đúng tiến độ, chính xác, trung thực. Nhiều năm liền trường đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

**A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH**

**I. Môi trường bên trong:**

**1. Tình hình nhân sự:**

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên:

Tổng số CB – GV – NV: 84 Trong đó:

BGH: 03 -HT: 01 -PHT: 02

Giáo viên: 72 Trong đó:

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **MÔN** | **SỐ LƯỢNG** | **THỪA** | **THIẾU** | **ĐẠT CHUẨN** | **TRÊN CHUẨN** | **CHƯA**  **CHUẨN** |
| 1 | Ngữ Văn | 13 |  | 01 | 03 | 10 |  |
| 2 | Lịch sử | 05 |  |  | 02 | 03 |  |
| 3 | Địa lý | 03 |  | 01 | 01 | 02 |  |
| 4 | Anh văn | 10 |  |  | 01 | 09 |  |
| 5 | GDCD | 02 |  |  |  | 02 |  |
| 6 | Toán | 11 |  | 02 | 01 | 10 |  |
| 7 | Lý | 05 |  |  | 02 | 03 |  |
| 8 | Hóa | 04 |  |  | 01 | 03 |  |
| 9 | Sinh | 05 |  | 01 | 02 | 03 |  |
| 10 | CN | 03 |  |  |  | 03 |  |
| 11 | Thể dục | 05 |  |  |  | 05 |  |
| 12 | Nhạc | 02 |  | 01 |  | 01 | 01 |
| 13 | Mỹ Thuật | 02 |  |  |  | 02 |  |
| 14 | Tin học | 02 |  |  |  | 02 |  |
| **TỔNG CỘNG** | | **72** |  | 06 | 13 | 58 | 01 |

Tổng phụ trách: 01

Nhân viên: 09 Trong đó:

+ Kế toán: 01

+ Thủ quỹ: 01

+ Học vụ - Văn thư: 01

+ Thư viện: 01

+ Thiết bị:

+ Y tế: 01

+ Phục vụ: 02

+ Bảo vệ: 02

+ Hợp đồng trường: 07

+ Đảng viên: 17

+ Công đoàn viên: 84

+ Đoàn viên: 15

b) Học sinh:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Khối lớp** | **Số lớp** | **Tổng số** | **2 buổi** | **Bán trú** | **Nữ** | **Dân tộc** | **Thương binh** | **Khuyết tật** | **TCTA** |
| Khối 6 | 12 | 559 | 559 | 362 | 261 | 11 | 0 | 00 | 51 |
| Khối 7 | 14 | 614 | 614 | 433 | 323 | 06 | 06 | 00 | 89 |
| Khối 8 | 14 | 645 | 645 | 373 | 332 | 13 | 06 | 06 | 97 |
| Khối 9 | 11 | 458 | 458 | 279 | 236 | 06 | 01 | 06 | 57 |
| Cộng | **51** | **2276** | **2276** | **1447** | **1189** | **36** | **13** | **12** | **294** |

c) Tình hình cơ sở vật chất của nhà trường:

Trường có tổng diện tích 14.000 m2: bao gồm khu vực phòng học, các phòng chức năng, diện tích sân chơi. Trường được xây dựng theo mô hình 1trệt 1 lầu gồm có 51 phòng học và 3 phòng chức năng.

Có đủ phòng học để học nhiều nhất là hai ca trong một ngày; phòng học được xây dựng theo tiêu chuẩn quy định; có đủ bàn ghế phù hợp với tầm vóc học sinh, có bàn ghế của giáo viên, có bảng viết và đủ điều kiện về ánh sáng, thoáng mát.

Phòng học bộ môn: Thực hiện theo Quy định về tiêu chuẩn phòng học bộ môn do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Khu sân chơi, bãi tập có diện tích ít nhất bằng 25% tổng diện tích sử dụng của trường, khu sân chơi có hoa, cây bóng mát và đảm bảo vệ sinh; khu bãi tập có đủ thiết bị luyện tập thể dục thể thao và đảm bảo an toàn.

Khu vệ sinh được bố trí hợp lý theo từng khu làm việc, học tập cho giáo viên và học sinh, riêng cho nam, nữ, có đủ nước, ánh sáng, đảm bảo vệ sinh, không làm ô nhiễm môi trường;

Trường có hệ thống cấp nước sạch, hệ thống thoát nước cho tất cả các khu vực theo quy định về vệ sinh môi trường.

Khu để xe bố trí hợp lý trong khuôn viên trường, đảm bảo an toàn, trật tự, vệ sinh.

Trường có hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin kết nối internet đáp ứng yêu cầu quản lý và dạy học.

d) Trang thiết bị dạy học:

Nhà trường trang bị đầy đủ thiết bị dạy học theo quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo. Bổ sung thêm đồ dùng dạy học bị hư hỏng và các danh mục thiết bị còn thiếu thường xuyên vào đầu năm học.

Thư viện có đầy đủ sách giáo khoa và tài liệu tham khảo cho giáo viên và học sinh.

**2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu:**

**a) Mặt mạnh:**

Cán bộ quản lý nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, quyết tâm xây dựng nhà trường.

Đa số giáo viên có trình độ chuyên môn vững, có kinh nghiệm, nhiệt tình. Đạo đức nghề nghiệp được đánh giá tốt, phần lớn giáo viên đã ứng dụng được công nghệ thông tin trong giảng dạy và công tác. Tập thể sư phạm đoàn kết.

Đa số học sinh được đánh giá là chăm ngoan, ham thích hoạt động. Trường có nhiều học sinh giỏi các bộ môn được cấp trên công nhận qua các kỳ thi học sinh giỏi do Quận, Thành phố tổ chức.

Trang thiết bị dạy học đáp ứng được yêu cầu cơ bản cho công tác dạy và học.

**b) Mặt yếu:**

Sự đầu tư cho công tác chuyên môn, giáo dục học sinh đôi lúc chưa đạt được sự đồng đều trong đội ngũ giáo viên, nhân viên. Một bộ phận nhỏ giáo viên chưa thực sự đáp ứng được yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học. Đa số giáo viên lớn tuổi nên hạn chế trong việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và công tác

Sĩ số học sinh trong một số lớp còn cao. Mặt bằng chất lượng học sinh chưa đều, ý thức vượt khó để học tập trong một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn chưa cao, ý thức tự giác thực hiện các quy định của nhà trường còn hạn chế. Về đạo đức ở một số học sinh còn nhiều vấn đề phải quan tâm giáo dục.

Cơ sở vật chất của nhà trường đang xuống cấp chưa được sửa chữa. Cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động bán trú chưa đáp ứng được yêu cầu vì học sinh quá đông (phòng ăn, phòng ngủ, khu vực vệ sinh).

Diện tích sân trường quá rộng, khó khăn cho công tác quản lí, đảm bảo an toàn cho học sinh trong giờ ra chơi.

**II. Môi trường bên ngoài:**

**1.Cơ hội:**

Các nghị quyết của Đảng, chỉ thị của nhà nước về công tác giáo dục khẳng định giáo dục là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của toàn dân; ngành giáo dục có nhiệm vụ nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, đây là điều kiên tiên quyết cho sự phát triển giáo dục.

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Ủy ban nhân dân quận, phòng Giáo dục và Đào tạo, chính quyền địa phương và sự hỗ trợ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

Ngày càng có nhiều cơ hội, nhiều chương trình học, tạo điều kiện cho giáo viên nâng cao trình độ. Phương tiện thông tin ngày càng mở rộng là cơ hội giúp cho giáo viên và học sinh tiếp thu phát triển kiến thức, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

**2. Thách thức:**

Xu hướng phát triển và hội nhập của đất nước, giáo dục được tiếp cận với các nền giáo dục tiên tiến, do đó nhà trường cũng phải từng bước có sự đổi mới để nâng cao chất lượng trong giáo dục.

Một số cha mẹ học sinh chưa quan tâm đúng mức đến việc học tập và đạo đức của con em, chưa có sự phối hợp kịp thời, chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, nhà trường trong công tác giáo dục.

Trường nằm trên trục đường Võ Văn Ngân có mật độ giao thông cao, thường gây ùn tắc giao thông trước cổng trường trong giờ ra về.

**III. Đánh giá những mặt đạt được và những mặt chưa đạt được trong thực hiện chiến lược phát triển giáo dục giai đoạn 2011 - 2015.**

**1. Mặt đạt được**:

Cán bộ quản lý luôn đoàn kết, chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả; phát huy tốt dân chủ trong trường học. Được sự tin tưởng quý mến của cán bộ giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Đội ngũ giáo viên là một tập thể đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm yêu nghề gắn bó với nhà trường; tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập tạo được những thành tích nhất định, bước đầu tạo dựng được uy tín trong ngành.

Nề nếp, kỷ cương của nhà trường được giữ vững và phát huy, các hoạt động ngoại khóa được tổ chức thường xuyên theo quy định.

Chất lượng dạy học được giữ vững và tương đối ổn định. Tỷ lệ học sinh khá- giỏi luôn đạt trên 74.0%, tỷ lệ học sinh có hạnh kiểm khá – tốt đạt trên 99.0%

Tỉ lệ lên lớp thẳng đạt 96% trở lên, tỉ lệ học sinh lưu ban bỏ học đạt dưới 2%

Hiệu suất đào tạo trên 91.0%. Học sinh tốt nghiệp THCS đạt 100%

Duy trì hiệu quả phong trào bồi dưỡng học sinh giỏi, số lượng học sinh giỏi cấp Quận, cấp Thành phố hàng năm ổn định.

Năm 2015, Trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn được đánh giá đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 1.

**Nguyên nhân:**

Nhà trường luôn được sự quan tâm, hỗ trợ và chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo quận, địa phương, Phòng Giáo dục và Đào tạo trong công tác xây dựng đội ngũ của nhà trường.

Xã hội phát triển đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và không ngừng nâng cao chất lượng giáo dục.

Nhà trường luôn quan tâm đến công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về năng lực và phẩm chất.

Toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường nhiệt tình, tích cực trong công tác xây dựng động cơ, thái độ học tập và nề nếp, kỉ luật của học sinh.

Tập thể nhà trường luôn có ý thức và trách nhiệm trong phong trào xây dựng môi trường thân thiện – học sinh tích cực và công tác giáo dục đạo đức, kỉ luật cho học sinh.

**2.** **Mặt chưa đạt được:**

Thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy đã có bước chuyển biến nhưng còn chậm. Một số giáo viên chưa cập nhật được với phương pháp mới nên trong dạy học chưa sáng tạo và hiệu quả.

Số lượng giáo viên tích cực khai thác, sử dụng bảng tương tác, các thiết bị trình chiếu, soạn giảng bằng giáo án điện tử; thông qua các phần mềm ứng dụng CNTT trong dạy và học còn hạn chế.

Mặc dù đã được Ủy ban nhân dân Quận quan tâm đầu tư kinh phí để xây thêm và sửa chữa trường lớp, nhưng với tốc độ tăng dân số cơ học cao, cơ sở vật chất của trường mới đảm bảo được chỗ học cho học sinh, sĩ số học sinh/lớp còn cao, khó khăn để thực hiện nhu cầu học 2 buổi/ngày.

Công tác giáo dục đạo đức cho học sinh chưa đạt được hiệu quả mong muốn do bị tác động bởi nhiều yếu tố khách quan, dẫn đến một bộ phận học sinh chưa thật sự ngoan.

Sự quan tâm của phụ huynh học sinh đối với việc học của học sinh chưa cao. Môi trường xã hội còn nhiều phức tạp ảnh hưởng đến việc phát triển nhân cách cho học sinh.

Trình độ lý luận chính trị của đội ngũ giáo viên trong trường còn thấp; vẫn cón 01 giáo viên chưa đạt chuẩn.

**3. Các vấn đề ưu tiên cần giải quyết trong giai đoạn tiếp theo:**

Tập trung đổi mới phương pháp dạy học, tích cực đổi mới phương pháp kiểm tra và đánh giá học sinh theo hướng phát huy tính tích cực chủ động sáng tạo của học sinh.

Tăng cường ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong giảng dạy và công tác quản lý

Đẩy mạnh giáo dục học sinh kỹ năng sống, hoạt động trãi nghiệm sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Chú trọng giáo dục đạo đức cho học sinh, tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục lễ giáo, tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật.

Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập; giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, có năng lực sư phạm, có lương tâm nghề nghiệp, có phẩm chất đạo đức.

Xây dựng môi trường văn hóa, trường học thân thiện - học sinh tích cực, thực hiện đúng quy định an toàn giao thông và an toàn trường học.

Tăng cường đầu tư, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung trang thiết bị dạy học.

**B- ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC**

**1. Sứ mệnh:**

Xây dựng chiến lược phát triển Trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn phù hợp với các nguồn lực của nhà trường, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

**2. Tầm nhìn:**

Đến năm 2025 Trường trung học cơ sở Lê Quý Đôn phấn đấu trường đạt chất lượng cao theo chuẩn về giáo dục, có kế hoạch cải tiến chất lượng về mọi mặt. Nhà trường phấn đấu trường đạt chuẩn kiểm định cấp độ 2.

**3. Giá trị cốt lõi:**

Đẩy mạnh giáo dục toàn diện cho học sinh, biết vượt mọi khó khăn trong học tập và có ý chí vươn lên trong cuộc sống; kiên trì và nhẫn nại, ứng xử tốt trong mọi tình huống; khỏe mạnh cả thể chất, tinh thần và trí tuệ; có tính trung thực, ý thức trách nhiệm, sáng tạo trong học tập và mọi hoạt động.

Nâng cao chất lượng đào tạo, phấn đấu có nhiều học sinh giỏi, nâng cao hiệu suất đào tạo.

Nâng cao lòng yêu nghề, tận tâm giảng dạy học sinh của giáo viên, nâng chất lượng năng lực trình độ đội ngũ là điều kiện đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.

Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, trường học xanh-sạch-đẹp, an toàn và phát huy hiệu quả các nguồn lực vật chất để đảm bảo dạy học phát huy tính tích cực của học sinh.

**4. Phương châm hành động:**

**Là một trường học cố gắng vượt qua mọi khó khăn, là nơi được cha mẹ học sinh tin tưởng để gửi gắm con em mình vào học tập, rèn luyện. Học sinh của trường sẽ là những cá nhân tích cực, có kiến thức, có khả năng tự định hướng, có thể thích nghi với hoàn cảnh của cuộc sống.**

**C- MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC**

**I. Mục tiêu chung:**

Thực hiện Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ; căn cứ Quyết định số 2653/QĐ-BGDĐT ngày 25/7/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch hành động của ngành Giáo dục triển khai Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông; Quyết định 404/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng về phê duyệt đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05- CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thực hiện các nhiệm vụ giáo dục, đào tạo nhằm tạo sự chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt”, thực hiện những giải pháp đột phá và những giải pháp lâu dài nhằm phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp điều kiện nhà trường, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh .

Tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực và qua đó giúp học sinh xác định động cơ, thái độ học tập. Tổ chức các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh.

Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng thường xuyên.

**1. Các mục tiêu tổng quát:**

**1.1. Mục tiêu ngắn hạn** (phát triển thương hiệu):

Đến năm 2017, trường THCS Lê Quý Đôn đạt chất lượng cao được xếp hạng là một trong các trường THCS trọng điểm của quận Thủ Đức.

**1.2. Mục tiêu trung hạn** (đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục):

Đến năm 2019, Trường THCS Lê Quý Đôn tiếp tục duy trì chuẩn chất lượng giáo dục và được biết đến là một trường THCS năng động, có tầm nhìn và quyết tâm phát triển cao.

**1.3. Mục tiêu dài hạn** (khẳng định thương hiệu):

Đến năm 2021, trường THCS Lê Quý Đôn được xếp hạng là 01 trong tốp 03 trường THCS trọng điểm chất lượng của quận Thủ Đức.

**2. Các mục tiêu từng giai đoạn:**

**2.1.** Đến năm 2017, Trường THCS Lê Quý Đôn hoàn thành thắng lợi mục tiêu ngắn hạn với các chỉ tiêu quan trọng sau:

* Đạt cơ bản các tiêu chuẩn và đủ điều kiện được công nhận trường THCS đạt chất lượng cao
* Trở thành một trong các trường trọng điểm chất lượng, uy tín của quận Thủ Đức (thương hiệu).

**2.2.** Đến năm 2019, Trường THCS Lê Quý Đôn phấn đấu hoàn thành mục tiêu trung hạn được công nhận giữ vững đạt tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục với các chỉ tiêu quan trọng sau:

* 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định; 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 80% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên.
* Có ít nhất có 10% giáo viên đạt tiêu chuẩn dạy giỏi cấp quận; hàng năm có giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp thành phố.
* Kết quả giáo dục loại khá, giỏi đạt từ 70% trở lên (học lực giỏi 40%; học lực khá 35% ; học sinh yếu, kém không quá 05%; hạnh kiểm khá, tốt chiếm 99%; không có học sinh xếp loại hạnh kiểm yếu).
* Tỷ lệ học sinh bỏ học và lưu ban hàng năm không quá 2%, phấn đấu không có học sinh bỏ học.
* Đạt tiêu chuẩn về cơ sở vật chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**2.3**. Đến năm 2021, Trường THCS Lê Quý Đôn phấn đấu hoàn thành mục tiêu dài hạn đạt được các tiêu chí  sau:

+ Chất lượng giáo dục được khẳng định.

+ Thương hiệu nhà trường được nâng cao.

+ Đạt thương hiệu: 01 trong 03 trườngTHCS có uy tín, chất lượng của quận Thủ Đức.

**II. Mục tiêu cụ thể:**

**1. Mục tiêu về phát triển đội ngũ:**

Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 90%.

100% CB-GV-NV sử dụng thành thạo máy vi tính phục vụ cho quản lý, dạy học và thông tin. Giáo viên sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đạt 70%.

Phấn đấu đến 2021: 90% giáo viên có trình độ Đại học, 04 đến 08 giáo viên có trình độ sau Đại học, 100% giáo viên có trình độ ngoại ngữ.

Phấn đấu 28% cán bộ, giáo viên, nhân viên là đảng viên.

100% CB, GV, NV không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có trường hợp giáo viên bị kỷ luật

**2.Mục tiêu về chất lượng giáo dục:**

**2.1. Kết quả giáo dục:**

* Phấn đấu trên 99% học sinh có hạnh kiểm khá, tốt.
* Trên 70% học lực khá, giỏi, trong đó có 30% đến 40% học lực giỏi.
* Tỷ lệ học sinh có học lực yếu kém dưới 05%.
* Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt 96%; tỷ lệ học sinh lên lớp sau thi lại 98%
* Hiệu suất đào tạo trên 92%
* Tỷ lệ học sinh được tốt nghiệp THCS đạt 100%; thi tuyển sinh lớp 10 đạt trên 80%
* Học sinh giỏi đạt giải cấp Quận từ 25 đến 30 giải, cấp Thành phố từ 15 đến 20 giải/năm.

2.2. Kết quả giáo dục kỹ năng sống

* Học sinh được trang bị các kỹ năng sống, tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội.
* 70% số học sinh có kỹ năng sống, kỹ năng xử lý tình huống.

2.3. Kết quả giáo dục hòa nhập, giáo dục học sinh có hoàn cảnh khó khăn

* 100% học sinh hòa nhập được lên lớp, được tuyển thẳng vào lớp 10.
* Mỗi năm hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, chăm ngoan từ 100 đến 150 suất học bỗng.

**3. Mục tiêu về cơ sở vật chất**

* Đảm bảo đầy đủ phòng học thực hiện mô hình 2 buổi/ngày, đảm bảo phòng học bộ môn, máy tính kết nối Internet, bảng tương tác, có đủ thiết bị dạy học theo qui định, thực hiện đầy đủ và có hiệu quả các tiết thực hành thí nghiệm.
* Sửa chữa, nâng cấp, xây thêm phòng học; mở rộng phòng ăn cho học sinh bán trú, sửa chữa nhà vệ sinh.
* Trang bị đầy đủ phương tiện phục vụ cho công tác quản lý và điều hành nhà trường.
* Cảnh quan nhà trường đảm bảo môi trường “Xanh - sạch - đẹp”.

**4. Mục tiêu về các mối quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội**

* Đảm bảo quan hệ tốt với các cơ quan cấp trên, thực hiện đầy đủ các văn bản qui định của cấp trên. Hoàn thành tốt các yêu cầu nhiệm vụ cấp trên giao cho.
* Liên hệ chặt chẽ với cha mẹ học sinh và các tổ chức xã hội trên địa bàn, tạo điều kiện tốt nhất cho phụ huynh học sinh và các lực lượng xã hội tham gia vào công tác giáo dục của nhà trường.
* Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực bên ngoài nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thực hiện học bổng khuyến học và khuyến tài nhằm giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, động viên khen thưởng học sinh có thành tích cao trong học tập.

**5. Mục tiêu về kiểm định chất lượng giáo dục**

* Giữ vững đạt tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục năm 2019 cấp độ 1.

**D- CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC**

**I. Tập trung đổi mới phương pháp dạy học đổi mới phương pháp kiểm tra và đánh giá theo hướng phát triển năng lực học sinh.**

**1. Đổi mới phương pháp dạy học:**

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013 về áp dụng phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; tập trung dạy cách học, cách nghĩ; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá phù hợp các đối tượng học sinh khác nhau; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc.

1. **Đổi mới hình thức tổ chức dạy học:**

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, trường học kết nối... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tích cực triển khai công tác nghiên cứu khoa học đối với học sinh; tăng cường tổ chức các hoạt động như thí nghiệm - thực hành của học sinh.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học theo Hướng dẫn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL ngày 16 tháng 01 năm 2013 của liên Bộ GDĐT, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. Tiếp tục mở rộng mô hình trường học gắn với văn hóa, sản xuất, kinh doanh tại địa phương.

Khuyến khích tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; thi thí nghiệm - thực hành; thi kỹ năng sử dụng tin học văn phòng; thi giải toán trên máy tính cầm tay và các hội thi, hoạt động chuyên môn khác do Sở và Phòng GDĐT triển khai.

Thực hiện tốt các chương trình, đề án, dự án do Bộ và Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai tại Thành phố.

Phát động tuần lễ “Hưởng ứng học tập suốt đời” và phát triển văn hóa đọc gắn với xây dựng câu lạc bộ khoa học trong các nhà trường.

**3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá:**

Rà soát, điều chỉnh Quy chế kiểm tra đánh giá nhằm đảm bảo sự chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy định ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá kết quả học tập của học sinh; đảm bảo công tác kiểm tra, đánh giá thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và vì sự tiến bộ của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao.

Đối với học sinh học hòa nhập, ngoài việc xây dựng phòng hỗ trợ học sinh hòa nhập, Ban chỉ đạo giáo dục khuyết tật hòa nhập nhà trường quan tâm việc xây dựng kế hoạch dạy học cá nhân của giáo viên và tổ chức kiểm tra đánh giá phù hợp đối tượng.

Căn cứ các hướng dẫn của Sở GDĐT, chỉ đạo các tổ chuyên môn tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá theo kế hoạch dạy học phù hợp với việc đổi mới dạy học và kiểm tra, đánh giá; hướng dẫn học sinh khối 9 tích cực chủ động học tập, tiếp thu kiến thức trên lớp, thực hiện tự học ở nhà.

**II. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và công tác quản lý giáo dục:**

Ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để hỗ trợ các hoạt động chuyên môn, giảm thiểu thống kê, báo cáo; tăng cường các ứng dụng qua internet.

Tăng cường sử dụng trang thiết bị CNTT phục vụ dạy học theo hướng thiết thực, hiệu quả. Kiểm soát và hạn chế tình trạng “chiếu - chép”; tận dụng các tính năng của bảng tương tác, mạng xã hội, các phần mềm dạy học, các tài nguyên dùng chung, xây dựng nguồn học liệu số để nâng cao chất lượng dạy học.

Tổ chức xây dựng các bài học, chủ đề dạy học, các hình thức tổ chức dạy học tích cực nhằm phát huy vai trò chủ động của học sinh trong học tập, có thêm bài dạy được biên soạn cho bảng tương tác; nâng cao kết quả tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "trường học kết nối".

Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, giảm sổ báo giảng; thực hiện quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu, quản lý thư viện trường học; thực hiện tốt việc quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo trong giáo dục phổ thông theo Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Bộ GDĐT.

Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; thực hiện thông tin, truyền thông giới thiệu các mô hình dạy học hiệu quả; sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của các nhà trường; vận động các lực lượng xã hội cùng tham gia giám sát, hỗ trợ các hoạt động giáo dục, thực hiện xã hội hóa trong triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý và dạy học đúng quy định.

Thực hiện việc cung cấp thông tin trên trang thông tin điện tử của đơn vị cũng như trên hệ thống thông tin đảm bảo đúng theo Quyết định thành lập và Quyết định cho phép hoạt động giáo dục của nhà trường cũng như các qui định của Điều lệ trường Trung học của Bộ GDĐT.

**III. Đẩy mạnh giáo dục học sinh kỹ năng sống, hoạt động trãi nghiệm sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.**

Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục trực thuộc. Tổ chức tốt hoạt động "Tuần sinh hoạt tập thể" đầu năm học mới.

Hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: một số nội dung về giáo dục đạo đức, pháp luật được chuyển sang tích hợp giảng dạy ở môn GDCD. Ngoài ra , nội dung HĐGDNGLLđược tích hợp ở Hoạt động giáo dục tập thể (chào cờ, sinh hoạt lớp). Thời lượng tổ chức thực hiện HĐGDNGLL: 2 tiết/tháng (bố trí trong giờ chính khóa). Riêng với lớp 9 tích hợp 2 chủ đề 3 và chủ đề 9 trong chương trình giáo dục hướng nghiệp.

Hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo : giáo dục kỹ năng sống: 1 tiết/ tuần (bố trí trong thời khóa biểu chính khóa ), xây dựng tiết học ngoài nhà trường, hoạt động nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ: Mỹ thuật, bóng đá, CLB Giáo dục,… Phân công giáo viên phụ trách cố vấn hoạt động của các CLB. Việc tổ chức cho học sinh học tập trải nghiệm có bài kiểm tra đánh giá học sinh

Các bộ môn Sinh – Giáo dục Công dân phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên, luật hôn nhân gia đình, Bình đẳng giới, thời lượng tối thiểu 90 phút/khối (hạn chế tổ chức hoạt động với hình thức sinh hoạt dưới cờ).

**IV. Chú trọng giáo dục đạo đức cho học sinh, tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục lễ giáo, tăng cường tuyên truyền giáo dục pháp luật.**

Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và các nội dung giáo dục tích hợp, lồng ghép theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Tăng cường giáo dục đạo đức học sinh qua sinh hoạt đầu tuần, sinh hoạt tập thể và các giờ sinh hoạt chủ nhiệm.

Tổ chức các ngày lễ trong năm, hướng dẫn học sinh tìm hiểu về truyền thống Cách mạng, truyền thống Dân tộc, địa phương, qua các hoạt động do Đoàn, Đội tổ chức. Giáo dục cho các em các thói quen đạo đức như: Kính trọng người lớn tuổi, biết ơn thầy cô giáo, làm việc tốt để vui lòng cha mẹ, đoàn kết giúp đỡ nhau trong học tập. Sẵn sàng tham gia các hoạt động xã hội như: Đền ơn đáp nghĩa cứu trợ đồng bào khi gặp khó khăn, lũ lụt…Đảm bảo tốt các yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh: Đức, Trí, Thể, Mỹ, Lao động.

Phòng chống tội phạm, bạo lực, các tệ nạn xã hội trong học sinh. Giáo dục học sinh hành vi, nếp sống văn hóa, biết giữ gìn vệ sinh trường lớp, bảo vệ tài sản cơ sở vật chất của nhà trường, thực hiện đúng pháp luật về ATGT, ATVSTP, PCCC… Đưa các nội dung vào phong trào thi đua hàng tuần của lớp.

Phối hợp với Ban Đại diện CMHS hỗ trợ các hoạt động của nhà trường và giáo dục học sinh. Tổ chức Đội TNTP thực hiện tốt các hoạt động theo chủ đề của năm học. triển khai học sinh học tập nội quy trường nghiêm túc. Tổ chức tham quan ngoại khóa.

**V. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập; giúp đỡ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.**

Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; khai thác các nguồn lực xã hội đầu tư cho công tác Giáo dục hòa nhập, khuyết tật, hỗ trợ học sinh và giáo viên trong dạy học hòa nhập. Thực hiện và hướng dẫn đầy đủ cho cha mẹ học sinh thực hiện các hồ sơ theo quy định nhằm đảm bảo quyền lợi cho học sinh và cho giáo viên tham gia giảng dạy.

Vận dụng Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh theo hướng tạo điều kiện tối đa để học sinh khuyết tật được tham gia học hòa nhập và có thể học lên sau Tốt nghiệp THCS. Đối với học sinh khuyết tật nặng, cần có sự hỗ trợ riêng và lập hồ sơ y tế. Việc đánh giá xếp loại học sinh khuyết tật nặng sẽ được xem xét theo từng trường hợp cụ thể, không xếp các em vào diện học lực yếu kém, không coi là học sinh ngồi sai lớp.

Thực hiện đúng và đầy đủ các nội dung của văn bản số 1481/GDĐT-TrH ngày 16 tháng 5 năm 2016 về hướng dẫn công tác giáo dục hòa nhập của Sở GDĐT.

Tiếp tục thực hiện việc chăm lo cho học sinh nghèo, học sinh thuộc diện chính sách, đảm bảo công bằng trong giáo dục, đảm bảo không có trẻ em nào không được đến trường vì hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn; thực hiện quản lý thời khóa biểu và chuyên môn đảm bảo phù hợp trình độ đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

Thực hiện tốt các chính sách miễn, giảm học phí, các chính sách xã hội theo quy định nhằm đảm bảo mọi học sinh có hoàn cảnh khó khăn có khả năng học tập đều được đi học.

Phối hợp Chi hội khuyến học, Hội khuyến học địa phương để hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường. Trong thực hiện công tác khuyến học, Chi hội khuyến học trường thực hiện vận động quỹ khuyến học, thu theo đúng quy định và theo hướng dẫn của Hội khuyến học cấp trên.

**VI. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.**

Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường.

Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, phù hợp, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức cho CBQL, giáo viên, nhân viên và học sinh.

Đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục; tập trung đổi mới phong cách, nâng cao hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, thực hiện đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, giáo viên; việc đánh giá phản ảnh đúng năng lực thực tế của CBQL và giáo viên; thực hiện bồi dưỡng, tập huấn, xây dựng nội dung bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng giáo viên qua mạng nhằm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT trong quản trị trường học, tạo điều kiện cho thực hiện đổi mới hoạt động dạy học.

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao ý thức trách nhiệm, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ giáo viên, nhân viên trong nhà trường; thực hiện tuyên dương, đề xuất khen thưởng các cá nhân làm tốt, nhân rộng các điển hình tiên tiến, gương “Người tốt, việc tốt”; chấn chỉnh, xử lý nghiêm nếu các cá nhân vi phạm các qui định, vi phạm đạo đức nhà giáo.

**VII. Xây dựng môi trường văn hóa, trường học thân thiện - học sinh tích cực, thực hiện đúng quy định an toàn giao thông và an toàn trường học.**

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường; khắc phục tình trạng dạy thêm, học thêm trái quy định. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong nhà trường.

Phối hợp giữa nhà trường - gia đình - địa phương trong quản lý, giám sát và giáo dục học sinh nhất là các em ở độ tuổi có nhiều thay đổi về tâm sinh lý; thực hiện phối hợp với cơ quan công an, chính quyền, đoàn thể tại địa phương và gia đình học sinh, nhằm ngăn chặn tình trạng học sinh đánh nhau ở trong và ngoài trường học, đặc biệt là các vụ việc học sinh đánh nhau do mâu thuẫn trước đó trên mạng internet.

Tổ chức cam kết giữa phụ huynh với nhà trường trong công tác tuyên truyền, quản lý, giáo dục học sinh trong việc “Nói không với hành vi bạo lực và tệ nạn xã hội” để phòng ngừa và ngăn chặn có hiệu quả tình trạng bạo lực học đường; theo dõi, kiểm tra những biểu hiện hàng ngày của các em để kịp thời có biện pháp can thiệp những vụ việc học sinh tổ chức đánh nhau ở trong và ngoài nhà trường.

Triển khai họp với cha mẹ học sinh để tuyên truyền, nhắc nhở và ký cam kết việc không giao xe máy cho học sinh chưa đủ tuổi, chưa có giấy phép lái xe và cam kết đội mũ bảo hiểm cho học sinh từ 6 tuổi trở lên khi ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy, xe đạp điện.

Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh học sinh tạo điều kiện cho học sinh tham gia học bơi, trang bị kỹ năng phòng chống đuối nước. Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác phổ cập bơi theo chỉ đạo của UBND Quận.

Thực hiện tốt công tác tư vấn tâm lý, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng ứng xử, giải quyết mâu thuẫn cho học sinh; tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, xây dựng các câu lạc bộ phù hợp với điều kiện thực tế tại đơn vị mình nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí lành mạnh cho học sinh.

Xây dựng lực lượng xung kích lấy Chi Đoàn làm nòng cốt trong việc phối hợp với dân quân, các bộ phận giám thị, bảo vệ, luân phiên thực hiện các nhiệm vụ.

Tăng cường vai trò của giáo viên chủ nhiệm, tổ chức Đoàn-Đội, giáo viên bộ môn, tổ tư vấn học đường trong việc gần gũi, nắm bắt tâm tư nguyện vọng của từng học sinh để có thể chia sẻ những khó khăn, động viên các em vượt qua khó khăn vươn lên trong học tập; chú ý những học sinh dễ bị tổn thương như: Có hoàn cảnh gia đình quá khó khăn, mồ côi, gia đình bố mẹ có mâu thuẫn, ly hôn, rạn nứt tình cảm, bạo lực gia đình,…

Thực hiện phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Làm tốt công tác khuyến học, khuyến tài, nêu gương tốt để học sinh noi theo, đặc biệt là những tấm gương học sinh vượt khó học giỏi qua các năm học.

Thực hiện tốt vấn đề VSATTP ở bếp ăn và căn tin của trường từ khâu kiểm tra thực phẩm, kiểm tra nguồn gốc, lưu mẫu, kiểm tra chất lượng bữa ăn.

Cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho học sinh: Cây xanh trong sân trường được chặt tỉa,trang bị đầy đủ phương tiện phòng cháy chữa cháy, kiểm tra thường xuyên và định kỳ các hệ thống điện, bếp ga, … Có hệ thống nước uống cho học sinh đã được xử lý và được xét nghiệm thường xuyên; củng cố phòng y tế nhà trường với nhân lực, trang thiết bị, thuốc cấp cứu theo quy định để cấp cứu kịp thời khi học sinh bị tai nạn thương tích.

Tổ chức tốt công tác trực ban, bảo vệ nhằm đảm bảo an ninh, trật tự trường học và sẵn sàng phối hợp xử lý khi có vụ việc xảy ra liên quan đến nhà trường.

**VIII. Đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, bổ sung thiết bị dạy học đảm bảo chất lượng dạy học.**

Tham mưu xây dựng trường lớp, trong đầu tư, mua sắm, sửa chữa CSVC, trang thiết bị dạy học phải gắn với sử dụng và kèm theo đó là công tác tuyển dụng, bồi dưỡng giáo viên để khai thác sử dụng hiệu quả trang thiết bị và nhất là gắn với định hướng triển khai dạy học theo định hướng của chương trình giáo dục phổ thông mới.

Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí ngân sách Nhà nước kết hợp với các nguồn huy động hợp pháp khác từ công tác xã hội hóa giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất, xây dựng phòng học bộ môn, thư viện, nhà đa năng, vườn trường,... Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn; tổ chức cho cán bộ, giáo viên và học sinh tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương…

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành theo Thông tư số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11 tháng 8 năm 2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 01 năm 2010. Thực hiện nghiêm túc Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28 tháng 10 năm 2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu các cơ sở giáo dục đào tạo. Tiếp tục triển khai Đề án “Phát triển thiết bị dạy học tự làm giáo dục mầm non và phổ thông giai đoạn 2010-2015” theo Quyết định số 4045/QĐ-BGDĐT ngày 16 tháng 9 năm 2010 của Bộ GDĐT. Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ của viên chức làm công tác thiết bị dạy học; yêu cầu giáo viên tăng cường sử dụng thiết bị dạy học của nhà trường để đảm bảo việc dạy học có chất lượng.

Quan tâm đầu tư các điều kiện và tận dụng tối đa cơ sở vật chất nhà trường để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, giáo dục thể chất, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh, tạo điều kiện để mỗi học sinh biết chơi ít nhất một môn thể thao.

Thực hiện văn bản số 2064/BGDĐT-CSVC của Bộ GDĐT về chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, trường lớp, bố trí, sắp xếp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng phòng học, phòng chức năng, thư viện, nhà vệ sinh, nhà ăn; mua sắm bổ sung thiết bị, máy vi tính đảm bảo dạy học và quản lý; chuẩn bị các điều kiện CSVC cho dạy học ngoại ngữ (với 4 kỹ năng nghe nói, đọc, viết), Tin học.

Quan tâm đầu tư cải tạo, xây dựng nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học theo các Tiêu chuẩn (TCVN) và Quy chuẩn quốc gia (QCVN) (TCVN 8794:2011; QCVN 01:2011/BYT); quan tâm đầu tư, xây dựng thư viện đáp ứng yêu cầu dạy học và phát triển văn hoá đọc trong nhà trường.

Có phòng hỗ trợ giáo dục hoà nhập cho học sinh học hoà nhập.

**E- TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Trách nhiệm của Cán bộ quản lý**

Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường giai đoạn 2016-2021 và định hướng đến năm 2025 được Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

Căn cứ vào kế hoạch chiến lược giai đoạn 2016-2021, xây dựng kế hoạch công tác hàng năm và tổ chức thực hiện các mục tiêu chiến lược đã đề ra.

Giám sát việc thực hiện phương hướng chiến lược. Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

**2. Trách nhiệm của các tổ chuyên môn và các bộ phận nhà trường**

Xây dựng kế hoạch cụ thể từng năm trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, thời gian thực hiện, các nguồn lực thực hiện, người chịu trách nhiệm.

Tổ chức và phân công thực hiện hợp lý cho các bộ phận, cá nhân theo trách nhiệm của từng thành viên.

Trong quá trình thực hiện cần thường xuyên kiểm tra, đóng góp ý kiến với lãnh đạo nhà trường để có giải pháp phù hợp nâng cao hiệu quả công việc.

**3. Trách nhiệm của đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên**

Căn cứ kế hoạch phát triển chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

**4. Trách nhiệm của Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Ban đại diện cha mẹ học sinh phổ biến, triển khai chiến lược của nhà trường trong hội nghị cha mẹ học sinh. Đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt kế hoạch đề ra.

Hỗ trợ tinh thần, vật chất … giúp nhà trường hoàn thành thắng lợi các mục tiêu phát triển từng giai đoạn của Kế hoạch chiến lược.

**5. Trách nhiệm của các Đoàn thể:**

Hàng năm xây dựng chương trình hành động thực hiện các nội dung liên quan trong vấn đề thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển Nhà trường.

Tuyên truyền, vận động mọi thành viên của tổ chức mình thực hiện tốt các nội dung và giải pháp trên, góp ý với nhà trường điều chỉnh, bổ sung những nội dung phù hợp để có thể thực hiện tốt kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

**F- KIẾN NGHỊ:**

**1. Đối với Phòng Giáo dục - Đào tạo quận Thủ Đức**

Đề nghị lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt Kế hoạch chiến lược của đơn vị và tư vấn cho trường trong các hoạt động triển khai và thực hiện kế hoạch đúng thời gian, tiến độ.

Tham mưu đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh, UBND quận Thủ Đức hỗ trợ về cơ chế chính sách, tài chính và nhân lực để trường THCS Lê Quý Đôn thực hiện mục tiêu vào năm 2021 như Kế hoạch chiến lược đã đề xuất.

**2. Đối với UBND quận Thủ Đức:**

Đề nghị UBND quận Thủ Đức hỗ trợ cơ chế chính sách, tài chính đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giúp cho Trường THCS Lê Quý Đôn hoàn thành mục tiêu vào năm 2021 như kế hoạch chiến lược của đơn vị đã đề ra.

**3. Đối với UBND phường Linh Chiểu:**

Đề nghị UBND phường Linh Chiểu có tham mưu, đề xuất với lãnh đạo quận Thủ Đức hỗ trợ cơ chế chính sách, tài chính đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giúp cho Trường THCS Lê Quý Đôn đạt mục tiêu vào năm 2021.

Trên đây là Kế hoạch chiến lược phát triển Trường THCS Lê Quý Đôn giai đoạn 2016 – 2021 và tầm nhìn đến năm 2025. Trường sẽ xây dựng lộ trình và cụ thể hóa thành chương trình hành động và sát hợp với tình hình thực tế và yêu cầu phát triển của Ngành nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển Giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020./.

**Nơi nhận: HIỆU TRƯỞNG**

*- PhòngGD-ĐT(duyệt);*

*- Lưu VT…*

**Nguyễn Thị Diễm Trang**

**PHÊ DUYỆT**

**CỦA PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**